

Bản án số: 123/2018/HSST

Ngày 16.11.2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, TP ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vũ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Lâm

Bà Lê Thúy Nguyệt.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng - Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Trương Quang Vương - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 16.11.2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng; Địa chỉ: Số 48 Trần Xuân Lê, phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:121/2018/TLST-HS ngày 24.10.2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:121/2018/QĐXXST-HS ngày 01.11.2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đức C, sinh năm 1987, tại thành phố Đà Nẵng; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: K27/33 đường N, tổ 33 phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: không; con ông Nguyễn Đức C (sinh năm: 1963); Mẹ: Trương Thị H (sinh năm: 1965, đều còn sống); Gia đình có 02 anh, em. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình; bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Lê Thị Ngọc P, sinh năm 1989 và có 01 con sinh năm 2011.

Tiền án: Chưa.

Tiền sự: Ngày 15 tháng 02 năm 2018, bị Công an thành phố Đà Nẵng xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chấp ma túy.

Bị cáo bị bắt giam (giữ) ngày 17.7.2018 có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lê Thị Ngọc P, sinh năm 1989; Nơi cư trú: K27/33 đường N, tổ 33 phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Khoảng 23 giờ ngày 17/7/2018, tại trước nhà số 293 đường H, phường Vquận T, thành phố Đà Nẵng, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận

Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát hiện bắt quả tang Nguyễn Đức C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ tại đầu kiệt 293 đường H cách vị trí của C khoảng 05 mét có 01 bao thuốc lá hiệu 555 màu xanh, bên trong bao thuốc có 02 gói ny lon gồm:

- + 01 gói ny lon bên trong chứa 09 viên nén màu xanh dương, hình chiếc khiên, trên mặt mỗi viên đều in chữ “NFL”, C khai nhận là ma túy thuốc lắc dùng để bán, niêm phong ký hiệu G1;

- + 01 gói ny lon bên trong chứa chất bột màu trắng, C khai là ma túy hàng khay dùng để bán, niêm phong ký hiệu G2;

- Thu giữ trong túi quần sau bên phải của C 02 gói ny lon gồm:

- + 01 gói ny lon bên trong chứa tinh thể màu trắng, C khai nhận là ma túy đá của C, niêm phong ký hiệu G3;

- + 01 gói ny lon bên trong chứa chất bột màu trắng, C khai là thuốc đau dạ dày của C, niêm phong ký hiệu G4.

- 01 vỏ bao thuốc lá hiệu 555 màu xanh;

- Số tiền 500.000 đồng;

- 01 Điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số imei 357804060701442;

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius BKS 43D1-486.32

Tiến hành khám xét nơi ở của C tại K338/35 đường H, phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng nhưng không thu giữ được gì.

Qua điều tra C khai nhận: Khoảng 22 giờ ngày 17/7/2018, có một thanh niên (không rõ lai lịch) điện thoại hỏi mua của C 09 viên ma túy thuốc lắc với giá 3.600.000 đồng và 01 chỉ ma túy hàng khay với giá 1.500.000 đồng, tổng cộng 5.100.000 đồng và hẹn giao dịch tại trước nhà số 293 đường H, thành phố Đà Nẵng. C điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius BKS 43D1-486.32 đi đến kiệt đường H (không rõ địa chỉ cụ thể) mua của B (không rõ lai lịch) 09 viên ma túy thuốc lắc với giá 3.600.000 đồng và 01 chỉ ma túy hàng khay với giá 700.000 đồng, tổng cộng 4.300.000 đồng (ma túy được cất trong gói thuốc lá hiệu 555) cất giấu trong người. C tiếp tục mua của B 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng cất giấu vào túi quần. Sau khi mua ma túy, C đến đầu kiệt 293 đường H, thành phố Đà Nẵng đặt gói thuốc lá 555 chứa ma túy tại đầu kiệt 293 và đứng cách khoảng 05 mét đợi người thanh niên đến để giao dịch mua bán ma túy nhưng chưa kịp bán thì bị Công an quận Thanh Khê phát hiện bắt quả tang.

C khai nhận ma túy thuốc lắc, ma túy hàng khay và gói ma túy đá mục đích dùng để bán, 01 gói chất bột màu trắng C khai là thuốc tây do C đã nghiền nát cất giấu trong túi quần trước đó.

Qua thử test, Nguyễn Đức C dương tính với ma túy tổng hợp.

Tại kết luận giám định số 137/GĐ-MT ngày 25/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

- 09 viên nén niêm phong ký hiệu G1 gửi gửi giám định đều là ma túy, loại Ketamine, khối lượng viên nén mẫu G1: 3,072 gam.
- Tinh thể rắn màu trắng niêm phong ký hiệu G2 và G3 gửi giám định đều là ma túy, loại methamphetamine, khối lượng tinh thể G2: 0,617 gam; G3: 0,200 gam.
- Mẫu bột niêm phong ký hiệu G4 không phải là ma túy, khối lượng mẫu bột G4: 0,061 gam.

Như vậy, trọng lượng chất ma túy Ketamine trong mẫu G1 là 3,072 gam; ma túy Methamphetamine trong mẫu G2 và G3 là 0,817 gam.

Căn cứ Nghị định 19/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự thì tổng khối lượng chất ma túy của hai chất ma túy trên được tính như sau:

Tỷ lệ phần trăm của chất ma túy Ketamine là: $3,072 : 20 \times 100\% = 15,36 \%$; của chất ma túy Methamphetamine là: $0,817 : 30 \times 100 = 2,05 \%$. Tổng tỷ lệ phần trăm của hai chất ma túy trên là 17,41%.

Như vậy, theo điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định 19/NĐ-CP thì hành vi của Nguyễn Đức C phạm tội thuộc khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đức C thừa nhận hành vi phạm tội của mình là mua bán trái phép chất ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê khởi tố, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê truy tố, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê xét xử bị cáo về tội “mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng tội, đúng pháp luật.

Tại Bản Cáo trạng số:125/CT-VKS ngày 23.10.2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa trình bày luận tội giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự để tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đề nghị xử phạt bị cáo C từ 03 năm đến 04 năm tù;

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên xử:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn trả ma túy sau giám định được niêm phong trong phong bì số 137/GĐ-MT ngày 25/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng và 01 vỏ bao thuốc lá hiệu 555 màu xanh.
- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số imei 357804060701442 thu giữ của Nguyễn Đức C và số tiền 500.000 đồng.
- Tuyên trả lại cho chị Lê Thị Ngọc P 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius BKS 43D1-486.32

Tại phiên tòa bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo thực sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và hứa sẽ cải tạo tốt để sớm trở về tái hòa nhập cộng đồng,

không tiếp tục vi phạm, mong Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

"Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:"

- [1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.
- [2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 22 giờ ngày 17/7/2018, Nguyễn Đức C đi điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius BKS 43D1-486.32 đi đến kiệt đường H (không rõ địa chỉ cụ thể) mua của B (không rõ lai lịch) 09 viên ma túy thuốc lắc với giá 3.600.000 đồng và 01 chỉ ma túy hàng khay với giá 700.000 đồng (được cất trong gói thuốc lá hiệu 555), 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng cất giấu trong người. Khoảng 23 giờ cùng ngày, C đi đến đầu kiệt 293 đường H, thành phố Đà Nẵng đặt gói thuốc lá hiệu 555 chứa ma túy tại đầu kiệt 293 đợi người thanh niên (không rõ lai lịch) đến để bán nhưng chưa bán được thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát hiện bắt quả tang. Tổng khối lượng chất ma túy Nguyễn Đức C cất giấu nhằm mục đích bán cho người khác là 3,072 gam ma túy Ketamine và 0,817 gam ma túy Methamphetamine. Xét hành vi trên của bị cáo Nguyễn Đức C đã phạm vào tội “mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.
- Đối với đối tượng B (không rõ lai lịch), là người bán ma túy cho C, người thanh niên (không rõ lai lịch) hỏi mua ma túy của C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau. là có căn cứ.
- [3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:
- Tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho xã hội, gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, phẩm chất con người, phá hoại hạnh phúc gia đình. Nhà nước đang tập trung mọi nỗ lực nhằm ngăn chặn đẩy lùi tệ nạn này. Mặc dù nhận thức được tác hại vô cùng nguy hiểm của ma túy như vậy, nhưng bị cáo đã hám lợi đi mua ma túy về để bán lại kiếm lợi. Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đức C đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đến chính sách quản lý độc quyền về chất ma túy của Nhà nước. Nguy hiểm hơn, bị cáo đã tiếp tay cho những tệ nạn xã hội, cũng như nguyên nhân hiểm họa gây ra căn bệnh thế kỷ HIV.
- Về nhân thân; tiền án; tiền sự: Căn cứ vào trích lục tiền án, tiền sự của Phòng hồ sơ Công an thành phố Đà Nẵng và lý lịch bị cáo thể hiện: Bị cáo chưa có tiền án;

Về tiền sự: Ngày 15 tháng 02 năm 2018, bị Công an thành phố Đà Nẵng xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[4] Về xử lý vật chứng:

-Đối với mẫu vật mẫu vật hoàn trả ma túy sau giám định được niêm phong trong phong bì số 137/GĐ-MT ngày 25/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy và 01 vỏ bao thuốc lá hiệu 555 màu xanh có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số imei 357804060701442 và số tiền 500.000 đồng thu giữ của Nguyễn Đức C có liên quan đến việc mua bán ma túy nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius BKS 43D1-486.32 đứng tên chủ sở chỉ Lê Thị Ngọc P, chị P sống chung với bị cáo như vợ chồng, chiếc xe này là tài sản riêng của chị P, chị P có giao chiếc xe trên cho bị cáo đi, nhưng không biết bị cáo sử dụng chiếc xe này để đi mua bán ma túy nên HĐXX cần tuyên trả lại cho chị P để làm phương tiện đi lại.

[5] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Đức C phải chịu 200.000 đồng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí lệ phí Tòa án" của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Lời phát biểu đề nghị áp dụng pháp luật và mức hình phạt của Kiểm sát viên đối với bị cáo Nguyễn Đức C là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức C, phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức C, 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17.7.2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên xử:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn trả ma túy sau giám định được niêm phong trong phong bì số 137/GĐ-MT ngày 25/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng và 01 vỏ bao thuốc lá hiệu 555 màu xanh.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số imei 357804060701442 thu giữ của Nguyễn Đức C và số tiền 500.000 đồng.
- Tuyên trả lại cho chị Lê Thị Ngọc P 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius BKS 43D1-486.32, số máy:232873, số khung:232876.

Các vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê theo Quyết định chuyển vật chứng số:85/QĐ-VKS ngày 24.10.2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê; Biên bản giao nhận vật chứng và biên lai thu tiền số7098, ngày 29.10.2018 của Chi cục Thi hành án quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí lệ phí Tòa án" của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Tuyên xử: Buộc bị cáo Nguyễn Đức C phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ.

4. Án xử công khai, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND quận Thanh Khê;
- Cơ quan CSĐT CAQ. Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- VKSNDTP. Đà Nẵng;
- Trại tạm giam CATP Đà Nẵng;
- Cơ quan THAHS CAQ. Thanh Khê;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Hoàng Vũ